

Kính gửi: Các Đơn vị cung cấp

Hiện tại, Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng có nhu cầu mua sắm hóa chất xét nghiệm sinh hóa, giang mai để phục vụ công tác khám chữa bệnh. Để có cơ sở lập kế hoạch đầu thầu mua sắm, Bệnh viện kính mời các Đơn vị cung cấp quan tâm, có khả năng đáp ứng gửi hồ sơ chào giá theo các thông tin sau:

1. Danh mục: theo Phụ lục 01 đính kèm. Các đơn vị có thể gửi báo giá các phần đơn vị có thể tham gia.

2. Đơn vị nhận báo giá: Khoa Dược - Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng, số 91 Dũng Sĩ Thanh Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Số điện thoại liên hệ: 0236.3757 567 vào giờ hành chính trừ thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ.

3. Thời gian nhận báo giá: Từ ngày phát hành thông báo chào giá đến **trước 16 giờ 30 phút ngày 23 tháng 6 năm 2023.**

Hồ sơ chào giá gồm:

- Báo giá của hàng hóa: Theo mẫu tại phụ lục 2 đính kèm. **Trong bảng báo giá phải ghi rõ thời gian hiệu lực của báo giá.**

- Văn bản chứng minh Đơn vị có chức năng trong việc chào giá tương ứng (vd: Giấy đăng ký kinh doanh/ Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh TTBYT loại B,C,D,...)

- Catalogue sản phẩm báo giá.


- Quyết định phê duyệt KQLCNT/Hợp đồng/Hóa đơn bán hàng của sản phẩm báo giá trong vòng 120 ngày (nếu có).

Lưu ý: Hồ sơ chào giá bỏ vào phong bì, niêm phong kín, bên ngoài ghi rõ nội dung **tham gia chào giá hóa chất xét nghiệm sinh hóa, giang mai của Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng** để theo dõi. Người tham dự chào giá phải ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ và ký tên khi nộp hồ sơ. Đơn vị chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ chào giá và các Đơn vị chào giá đảm bảo độc lập, không liên quan với nhau.

Rất mong nhận được sự hợp tác của các Đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CNTT để đăng website;
- Lưu: VT, KD.


KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Trần Công Đức

Phụ lục 1
DANH MỤC HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM SINH HÓA, GIANG MAI MỜI CHÀO GIÁ
(Đính kèm Thư mời chào giá số 345 /BVDL-KD ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng)

STT	Tên hóa chất xét nghiệm	Thông số kỹ thuật hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
Phần 1	Hóa chất xét nghiệm sinh hóa			
1.1	Hóa chất Định lượng Creatinin (máu)	<ul style="list-style-type: none"> - Mục đích: định lượng Creatinine trong huyết thanh/huyết tương - Phương pháp: Động học không khử protein (Jaffé). - Giới hạn phát hiện: 9-1326 $\mu\text{mol/l}$ - Thành phần: gồm R1 và R2. - Dạng hoá chất: sẵn sàng sử dụng - Lọ hoá chất có Barcode để máy nhận dạng. - Dung tích $\geq 50,7$ ml Hoặc tương đương <ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương - Phù hợp với máy Sinh hóa tự động Sysmex BX-3010. 	Hộp	11
1.2	Hóa chất Đo hoạt độ GGT (Gama Glutamyl Transferase) [Máu]	<ul style="list-style-type: none"> - Mục đích: định lượng Gamma-glutamyltransferase trong huyết thanh/huyết tương - Phương pháp: Động học enzym theo Szasz chuẩn hoá IFCC - Giới hạn phát hiện: 0.3-1200 U/l - Thành phần: gồm R1, R2 - Dạng hoá chất: sẵn sàng sử dụng - Lọ hoá chất có Barcode để máy nhận dạng. - Dung tích $\geq 310,7$ ml Hoặc tương đương <ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương - Phù hợp với máy Sinh hóa tự động Sysmex BX-3010. 	Hộp	3
1.3	Hóa chất định lượng Glucose [Máu]	<ul style="list-style-type: none"> - Mục đích: định lượng Glucose trong huyết thanh/huyết tương - Phương pháp: Động học enzym UV sử dụng hexokinase - Giới hạn phát hiện: 0.056-47.2 mmol/l - Thành phần: gồm R1, R2 	Hộp	3



Uda

STT	Tên hóa chất xét nghiệm	Thông số kỹ thuật hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
		<ul style="list-style-type: none"> - Dạng hoá chất: sẵn sàng sử dụng - Lọ hoá chất có Barcode để máy nhận dạng. - Dung tích $\geq 95,8$ ml Hoặc tương đương <ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương - Phù hợp với máy Sinh hóa tự động Sysmex BX-3010. 		
1.4	Hóa chất Đo hoạt độ AST (GOT) [Máu]	<ul style="list-style-type: none"> - Mục đích: định lượng ASAT (GOT) trong huyết thanh/huyết tương - Phương pháp: Động học enzym UV chuẩn hoá IFCC - Giới hạn phát hiện: 2-600 U/l - Thành phần: gồm R1, R2 - Dạng hoá chất: sẵn sàng sử dụng - Lọ hoá chất có Barcode để máy nhận dạng. - Dung tích $\geq 59,7$ ml Hoặc tương đương <ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương - Phù hợp với máy Sinh hóa tự động Sysmex BX-3010. 	Hộp	44
1.5	Hóa chất Đo hoạt độ ALT (GPT) [Máu]	<ul style="list-style-type: none"> - Mục đích: định lượng ALT (GPT) trong huyết thanh/huyết tương - Phương pháp: Động học enzym UV chuẩn hoá IFCC - Giới hạn phát hiện: 2-600 U/l - Thành phần: gồm R1, R2 - Dạng hoá chất: sẵn sàng sử dụng. - Lọ hoá chất có Barcode để máy nhận dạng. - Dung tích $\geq 59,7$ ml Hoặc tương đương <ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương - Phù hợp với máy Sinh hóa tự động Sysmex BX-3010. 	Hộp	44
1.6	Hóa chất Định lượng Urê máu [Máu]	<ul style="list-style-type: none"> - Mục đích: định lượng Urea trong huyết thanh/huyết tương - Phương pháp: Động học enzym UV theo Urease – GLDH - Giới hạn phát hiện: 0.167-50.0 mmol/L - Thành phần: gồm R1, R2 - Dạng hoá chất: sẵn sàng sử dụng. - Lọ hoá chất có Barcode để máy nhận dạng. 	Hộp	2

STT	Tên hóa chất xét nghiệm	Thông số kỹ thuật hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
		- Dung tích $\geq 310,7$ ml Hoặc tương đương - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương - Phù hợp với máy Sinh hóa tự động Sysmex BX-3010.		
1.7	Hóa chất tạo đường chuẩn cho các thử nghiệm hóa sinh	- Mục đích: tạo đường chuẩn cho các thử nghiệm trên máy sinh hóa tự động: Albumin, GOT, GPT, Glucose, Bilirubin, Ure, Creatinine, Calcium, Cholesterol, GGT, Protein, Uric acid, Triglycerit,.... - Dung tích ≥ 18 ml Hoặc tương đương - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương - Phù hợp với máy Sinh hóa tự động Sysmex BX-3010.	Hộp	1
1.8	Hóa chất nội kiểm mức Bình thường cho các thử nghiệm hóa sinh	- Mục đích: Kiểm tra chất lượng xét nghiệm sinh hoá - Nội kiểm mức bình thường cho các thử nghiệm hóa sinh trên máy sinh hóa tự động: Albumin, GOT, GPT, Glucose, Bilirubin, Ure, Creatinine, Calcium, Cholesterol, GGT, Protein, Uric acid, Triglycerit,.... - Dung tích ≥ 30 ml Hoặc tương đương - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương - Phù hợp với máy Sinh hóa tự động Sysmex BX-3010.	Hộp	1
1.9	Hóa chất nội kiểm mức Cao cho các thử nghiệm hóa sinh	- Mục đích: Kiểm tra chất lượng xét nghiệm sinh hoá - Nội kiểm mức cao cho các thử nghiệm hóa sinh trên máy sinh hóa tự động: Albumin, GOT, GPT, Glucose, Bilirubin, Ure, Creatinine, Calcium, Cholesterol, GGT, Protein, Uric acid, Triglycerit,.... - Dung tích ≥ 30 ml Hoặc tương đương - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương - Phù hợp với máy Sinh hóa tự động Sysmex BX-3010.	Hộp	1
Phần 2	Hóa chất xét nghiệm chẩn đoán giang mai			



Chia

STT	Tên hóa chất xét nghiệm	Thông số kỹ thuật hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
2.1	Xét nghiệm nhanh chẩn đoán Giang mai (Treponema pallidum test nhanh)	<ul style="list-style-type: none"> - Mục đích: Phát hiện kháng thể kháng xoắn khuẩn giang mai - Nguyên lý: sắc ký miễn dịch - Mẫu thử: Huyết thanh, huyết tương - Dạng: khay nhựa - Quy cách đóng gói: 1 test trong 1 túi nhôm - Độ nhạy tương đối: >99.2 % - Độ đặc hiệu tương đối: >99.4 %. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 Hoặc tương đương	Test	1.000
Phần 3	Hóa chất định lượng kháng thể kháng giang mai			
3.1	RPR - Carbon	<ul style="list-style-type: none"> - Mục đích: Bán định lượng kháng thể không đặc hiệu kháng xoắn khuẩn giang mai - Nguyên lý: ngưng kết hạt - Mẫu thử: Huyết thanh, huyết tương - Dạng: sẵn sàng sử dụng - Độ nhạy: $\geq 80\%$ - Độ đặc hiệu: $\geq 98\%$ - Đóng gói: Thuốc thử, chứng âm, chứng dương. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 Hoặc tương đương	Test	500

Ghi chú: Đặc tính kỹ thuật quy định trong danh mục này là tối thiểu, chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế các Đơn vị cung cấp. Các Đơn vị có thể chào giá hóa chất xét nghiệm có đặc tính kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn.



(Đính kèm Thư mời chào giá số

Phụ lục 2
MẪU BÁO GIÁ
/BVLD-KD ngày tháng 6 năm 2023 của Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng)

[Thông tin công ty...]

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng

Công ty hân hạnh gửi đến Quý Bệnh viện bảng báo giá cụ thể như sau:

STT	Tên hóa chất xét nghiệm	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng	Ký hiệu/ Mã hàng hóa/ Chung loại	Hãng sx/ Nước sx	ĐVT	Quy cách đóng gói	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Giá kê khai
1											
2											
...											

Đơn giá trên đã bao gồm VAT và các chi phí vận chuyển

Báo giá có hiệu lực

[Các thông tin khác.]

..., ngàytháng năm 2023

[TÊN CÔNG TY]

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)